

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 8495 /UBND-KTNS

V/v bổ sung kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ chi thường xuyên phát sinh cuối năm 2025 cho các phường, xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 28 tháng 10 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- UBND các xã, phường.

Sau khi xem xét ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 5583/STC-NSNN ngày 24/10/2025 về việc tham mưu UBND tỉnh bổ sung kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ chi thường xuyên phát sinh cuối năm 2025 cho các phường, xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (bản sao văn bản đính kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên được giao phát sinh tại địa phương trong những tháng cuối năm 2025 cho các phường, xã với số tiền dự toán là 153.500.000.000 đồng (22 phường, xã trung tâm x 2.000.000.000 đồng + 73 phường, xã còn lại x 1.500.000.000 đồng), chi tiết tại Phụ lục đính kèm Công văn số 5583/STC-NSNN ngày 24/10/2025 của Sở Tài chính

Nguồn kinh phí: Bổ sung từ nguồn kinh phí chưa phân bổ theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh.

2. Giao Sở Tài chính giải quyết bổ sung kinh phí cho UBND các xã, phường theo quy định.

3. UBND các xã, phường có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XVII;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5583/STC.-NSNN
V/v tham mưu UBND tỉnh
bổ sung kinh phí để thực hiện một
số nhiệm vụ chi thường xuyên
phát sinh cuối năm 2025 cho các
phường, xã trên địa bàn tỉnh
Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 24 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-STC ngày 11/7/2025 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 (sau sắp xếp).

Căn cứ Kế hoạch 117/KH-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 268/NQ-CP ngày 31/8/2025 của Chính phủ về tình hình thực hiện và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp; trong đó tại Khoản 3, mục IV - Tổ chức thực hiện nêu: Tham mưu UBND tỉnh bố trí, hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí sắp xếp đơn vị hành chính đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, công khai.

Sở Tài chính kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

- Trên cơ sở nhu cầu bổ sung kinh phí một số nhiệm vụ chi thường xuyên 06 tháng cuối năm 2025 của các xã, phường (gọi tắt là cấp xã). Trong thời gian từ tháng 8/2025 đến nay Sở Tài chính đã chủ động rà soát các hồ sơ đã chi theo thực tế, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét bổ sung kinh phí và được UBND tỉnh ban hành các văn bản chấp thuận chủ trương bổ sung kinh phí 06 tháng cuối năm 2025 cho các xã, phường kịp thời, với số tiền 3.396.772 triệu đồng, từ nguồn ngân sách cấp tỉnh năm 2025.

- Qua nắm bắt tình hình khó khăn về kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ chi thường xuyên của các phường, xã theo Kế hoạch UBND tỉnh ban hành trong những tháng cuối năm 2025 như: kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa đèn chiếu sáng; bảo dưỡng, sửa chữa đèn tín hiệu giao thông; duy tu, sửa chữa nhỏ các tuyến đường; phát động chiến dịch 90 ngày xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai;

thăm, tặng quà cho người già, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn; khen thưởng do Chủ tịch UBND các phường, xã ban hành quyết định (như: thành tích đột xuất, gương điển hình tiên tiến, công tác cải cách hành chính, công nhận danh hiệu văn hóa, hội nghị sơ kết, tổng kết, công tác dân số,...); và các hoạt động về văn hóa, phát thanh truyền hình, thể thao, du lịch, di tích, lễ hội, sự kiện phát sinh tại địa phương;....

Nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động, công tác thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên được giao phát sinh tại địa phương trong những tháng cuối năm 2025. Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo như sau:

1. Chấp thuận bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên nêu trên cho các phường, xã với dự toán **153.500 triệu đồng** = (22 phường, xã trung tâm x 2.000 triệu đồng + 73 phường, xã còn lại x 1.500 triệu đồng), chi tiết tại phụ lục đính kèm.

2. Nguồn kinh phí: Bổ sung từ nguồn chưa phân bổ theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

3. Giao Chủ tịch UBND các phường, xã chủ động điều hành ngân sách, sử dụng kinh phí được cấp trên bổ sung cho nhiệm vụ cấp bách đạt hiệu quả, kịp thời. Báo cáo, xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất để đảm bảo phù hợp quy định Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Quản lý, sử dụng và thực hiện thanh quyết toán nguồn kinh phí được hỗ trợ theo đúng mục đích và quy định của pháp luật về ngân sách; các văn bản hướng dẫn, thi hành.

Sở Tài chính kính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chấp thuận trên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, NSNN.

TTH:LS-VanHTT



Trần Anh Tú

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

SỞ TÀI CHÍNH

**BỔ SUNG KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYÊN
MỘT SỐ NHIỆM VỤ PHÁT SINH CUỐI NĂM 2025 CHO CÁC PHƯỜNG,
XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

(Kèm theo văn bản số /STC-NSNN ngày /10/2025 của Sở Tài chính)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Xã, phường	Số tiền
1	2	3
	Tổng cộng	153.500
1	An Lộc	1.500
2	An Phước	1.500
3	An Viễn	1.500
4	Bảo Vinh	1.500
5	Bàu Hàm	1.500
6	Biên Hòa	1.500
7	Bình An	1.500
8	Bình Lộc	1.500
9	Bình Long	2.000
10	Bình Minh	1.500
11	Bình Phước	2.000
12	Bình Tân	1.500
13	Bom Bo	1.500
14	Bù Đăng	2.000
15	Bù Gia Mập	1.500
16	Cẩm Mỹ	2.000
17	Chơn Thành	2.000
18	Đa Kia	1.500
19	Đại Phước	1.500
20	Đak Lua	1.500
21	Đăk Nhau	1.500

22	Đăk Ô	1.500
23	Dầu Giây	2.000
24	Định Quán	2.000
25	Đồng Phú	2.000
26	Đồng Tâm	1.500
27	Đồng Xoài	1.500
28	Gia Kiệm	1.500
29	Hàng Gòn	1.500
30	Hố Nai	1.500
31	Hưng Phước	1.500
32	Hưng Thịnh	1.500
33	La Ngà	1.500
34	Lộc Hưng	1.500
35	Lộc Ninh	2.000
36	Lộc Quang	1.500
37	Lộc Tấn	1.500
38	Lộc Thành	1.500
39	Lộc Thạnh	1.500
40	Long Bình	1.500
41	Long Hà	1.500
42	Long Hưng	1.500
43	Long Khánh	2.000
44	Long Phước	1.500
45	Long Thành	2.000
46	Minh Đức	1.500
47	Minh Hưng	1.500
48	Nam Cát Tiên	1.500
49	Nghĩa Trung	1.500
50	Nha Bích	1.500
51	Nhon Trạch	2.000
52	Phú Hòa	1.500

53	Phú Vinh	1.500
54	Phú Lâm	1.500
55	Phú Lý	1.500
56	Phú Nghĩa	2.000
57	Phú Riêng	2.000
58	Phú Trung	1.500
59	Phước An	1.500
60	Phước Bình	2.000
61	Phước Long	1.500
62	Phước Sơn	1.500
63	Phước Tân	1.500
64	Phước Thái	1.500
65	Sông Ray	1.500
66	Tà Lài	1.500
67	Tam Hiệp	1.500
68	Tam Phước	1.500
69	Tân An	1.500
70	Tân Hưng	1.500
71	Tân Khai	2.000
72	Tân Lợi	1.500
73	Tân Phú	2.000
74	Tân Quan	1.500
75	Tân Tiến	1.500
76	Tân Triều	1.500
77	Thanh Sơn	1.500
78	Thiện Hưng	2.000
79	Thọ Sơn	1.500
80	Thống Nhất	1.500
81	Thuận Lợi	1.500
82	Trần Biên	2.000
83	Trảng Bom	2.000

84	Trảng Dài	1.500
85	Trị An	2.000
86	Xuân Bắc	1.500
87	Xuân Định	1.500
88	Xuân Đông	1.500
89	Xuân Đường	1.500
90	Xuân Hòa	1.500
91	Xuân Lập	1.500
92	Xuân Lộc	2.000
93	Xuân Phú	1.500
94	Xuân Quế	1.500
95	Xuân Thành	1.500